

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2021/HS-ST
Ngày: 06-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Chí Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Thanh Học.

Ông Trần Văn Sơ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Như Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:

Ông Phạm Văn Ni – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2021, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2021/QĐXXST-HS, ngày 23 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Đặng Việt H; sinh ngày 10/10/1966 tại Bắc Giang; nơi cư trú: Tổ N, Khu phố X, phường Đ, thành phố H, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Công B (tại phiên tòa bị cáo khai cha tên Đặng Công B2) và bà Nguyễn Thị T; có vợ tên Nguyễn Thị D, sinh năm 1962 và không có con;

tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị tạm giữ từ ngày 25/12/2020 đến ngày 31/12/2020, bị cáo được tại ngoại. (có mặt)

Người làm chứng: Huỳnh Duy N (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo nội dung bản Cáo trạng số: 11/CTr-VKSHT ngày 16 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Kiên Giang đã truy tố Đặng Việt H về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như sau:

Khoảng 19 giờ 30, ngày 25/12/2020 tại nhà số 10, đường M thuộc Khu phố Y, phường B, thành phố H, trong lúc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H bắt quả tang Nguyễn Hữu K và Huỳnh Thị M về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, thì Đặng Việt H cũng có mặt tại hiện trường nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H kiểm tra đối với Đặng Việt H phát hiện bên trong cái ví màu đen ở túi quần sau bên phải đang mặc 01 bọc nylon trong suốt, được gói kín một đầu, không xác định được hình dạng và kích thước, có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng, H khai là chất ma túy, cất giấu nhằm mục đích sử dụng nên lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đặng Việt H về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Trong quá trình điều tra, Đặng Việt H khai nhận bọc ma túy cất giấu trong ví (bóp) mua của một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) tại quán cà phê đối diện khách sạn A thuộc địa phận thành phố L, An Giang.

Vật chứng trong vụ án:

1) 01 (một) bọc nylon trong suốt, được gói kín một đầu, không xác định được hình dạng và kích thước, có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng là chất ma túy (mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1011 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 1098/2020).

2) 01 (một) cái ví (bóp) màu đen, kiểu của nam (đã qua sử dụng).

3) Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 850.000 đồng (gồm 02 tờ mệnh giá 200.000 đồng; 04 tờ mệnh giá 100.000 đồng; 01 tờ mệnh giá 50.000 đồng).

4) 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, không kiểm tra tình trạng bên trong (đã qua sử dụng).

5) 01 xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI XPANDER, màu trắng, biển kiểm soát 68A-155.44, số máy 4A91HL0521; số khung MK2XNNC1WKN012806 (đã qua sử dụng)

Các vật chứng mục số 1 và mục số 2 hiện đang bảo quản tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H; vật chứng mục số 3 và mục số 4 đã trả lại cho Đặng Việt H; vật chứng mục số 5 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã trả lại cho chủ sở hữu ông Mai Hữu T.

Tại Bản kết luận giám định số 1098/KL-KTHS ngày 30/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận như sau (BL 28):

Tinh thể rắn màu trắng chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,1114 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Hoàn lại đối tượng giám định:

Tinh thể rắn màu trắng còn lại sau giám định có khối lượng 0,1011 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 1098/2020.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Đặng Việt H phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.
- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

- Về vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy các vật chứng trong vụ án theo quy định của pháp luật.

- Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật và không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, chỉ xin xem xét giảm nhẹ hình phạt vì bị cáo là lao động chính trong gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và còn được chứng minh qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và chứng minh tại phiên tòa, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 30, ngày 25/12/2020, tại nhà số 10, đường M, Khu phố Y, phường B, thành phố H, lực lượng Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố H phát hiện Đặng Việt H cất giấu bên trong cái ví màu đen ở túi quần sau bên phải đang mặc 01 bọc nylon trong suốt, được gói kín một đầu, không xác định được hình dạng và kích thước, có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,1114 gam, mục đích để sử dụng, nên lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đặng Việt H (Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ). Hành vi của bị cáo H đã cấu thành Tội tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, cụ thể:

“Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam; ...”.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo có đầy đủ năng lực nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo đã thực hiện hành vi xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Hành vi của bị cáo không những làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương mà còn gián tiếp gây nguy hại cho sức khỏe của bản thân và người khác khi sử dụng ma túy. Trên các phương tiện thông tin đại chúng thường xuyên tuyên truyền về tác hại của ma túy, cũng như Nhà nước cấm sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép các chất ma túy. Thế nhưng bị cáo vẫn bất chấp để thực hiện hành vi phạm tội, cho thấy bị cáo rất xem thường pháp luật.

[3] Xét về nhân thân: Tài liệu về lý lịch thể hiện bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào. Về các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi vi phạm. Vì vậy, cần xem xét, áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về áp dụng hình phạt: Xét thấy cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo sao cho vừa đảm bảo tính giáo dục, vừa răn đe phòng ngừa chung. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù là hoàn toàn có cơ sở chấp nhận và phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo. Cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian đủ để cải tạo bị cáo thành công dân tốt, biết tôn trọng pháp luật, sống có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Cần tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1011 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 1098/2020); 01 (một) cái ví (bóp) màu đen, kiểu của Nam (đã qua sử dụng). Ghi nhận các quyết định xử lý vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố H.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

- Điều 106 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Việt H phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Đặng Việt H 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án, được khấu trừ thời hạn bị tạm giữ từ ngày 25/12/2020 đến ngày 31/12/2020.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

1) Mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong có chữ ký của giám định viên Thái Thị Thanh T, người chứng kiến niêm phong Trần Minh D và

hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang. Gồm có: Tinh thể rắn màu trắng còn lại sau giám định có khối lượng 0,1011 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu: Vụ số 1098/2020;

2) 01 (một) cái ví (bóp) màu đen, kiểu của nam - đã qua sử dụng.

Các vật chứng nêu trên hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H theo Quyết định chuyển vật chứng số 08/QĐ-VKSHT ngày 16/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H và Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/3/2021 giữa đại diện Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố H và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

- Ghi nhận các quyết định xử lý vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố H gồm: Quyết định xử lý vật chứng số 1384/QĐ-CQĐT ngày 31/12/2020; Quyết định xử lý vật chứng số 03/QĐ-CQĐT ngày 13/01/2021; Quyết định xử lý vật chứng số 05/QĐ-CQĐT ngày 02/3/2021.

3. Về án phí: Buộc bị cáo nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND Tp. H;
- Chi cục THADDs Tp. H;
- Công an Tp. H;
- UBND P. Đ, H-KG;
- Bị cáo;
- Lưu: HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Tạ Chí Dũng

